

Số: 178 /TTr-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày 25 tháng 9 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc thẩm định dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ
sự nghiệp công Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải
rắn đô thị trên địa bàn thành phố Lạng Sơn năm 2021**

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Công văn số 3659/VP- KT ngày 09/9/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về việc triển khai công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn từ năm 2021- 2025;

Thực hiện Công văn số 1851/STC-QLGCS& DN ngày 11/9/2020 của Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai công tác đấu thầu dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh năm 2021;

Sau khi rà soát xác định khối lượng, nội dung công việc và đơn giá áp dụng theo tình hình thực tế tại địa bàn, UBND thành phố xây dựng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn thành phố Lạng Sơn năm 2021, cụ thể như sau:

I. Căn cứ xây dựng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính Phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn Ban hành đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn Ban hành đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển phế thải xây dựng; phát phẩm cỏ bằng máy trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn Ban hành đơn giá dịch vụ quét đường phố bằng cơ giới, tưới nước rửa đường, vận hành hệ thống bơm nước cung cấp nước rửa đường tại khu vực cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

II. Khái quát dịch vụ và dự toán:

1. Tên dịch vụ sự nghiệp công: Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn thành phố Lạng Sơn năm 2021.

2. Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn

3. Mục tiêu thực hiện: Đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố, các tuyến đường phố chính, vỉa hè được quét dọn sạch sẽ, rác thải sinh hoạt được thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định, tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp phục vụ nhu cầu sinh hoạt, vui chơi giải trí của nhân dân trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

4. Địa điểm thực hiện: Tại các tuyến đường phố, ngõ xóm trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

5. Nội dung và quy mô thực hiện:

- Quét, thu gom chất thải rắn trên vỉa hè, đường phố;
- Duy trì dải phân cách bằng thủ công;
- Thực hiện tua vỉa hè, thu dọn phế thải ở gốc cây, cột điện, miệng cống, hàm ếch;
- Thu gom chất thải rắn sinh hoạt từ các hộ gia đình, cơ sở phát sinh và khu vực công cộng, vận chuyển đến điểm tập kết chất thải rắn;
- Rửa thùng rác công cộng;
- Chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại điểm tập kết lên xe ô tô chuyên dụng;
- Vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ điểm tập kết đến bãi xử lý rác Tân Lang;
- Xử lý chất thải rắn sinh hoạt của khu vực thành phố Lạng Sơn tại bãi rác Tân Lang.
- Tưới nước rửa đường các tuyến đường chính vào các ngày Lễ, Tết.
- Thực hiện cắt, nhổ cỏ dại, quét dọn, thu gom rác thải, đất, đá, cát, phù sa trên toàn tuyến kè sông Kỳ Cùng.

6. Tổng giá trị dự toán: 34.864.355.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi tư tỷ, tám trăm sáu mươi tư triệu, ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng*), trong đó:

6.1. Chi phí trong đơn giá: 34.770.407.000 đồng, gồm:

- Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt: 30.315.951.000 đồng

- Xử lý chất thải rắn đô thị:	4.072.070.000 đồng
- Thu gom, vận chuyển phế thải xây dựng và phát thảm cỏ bằng máy:	143.100.000 đồng
- Duy trì vệ sinh đường phố ban ngày bằng thủ công:	239.286.000 đồng

6.2. Chi phí ngoài đơn giá: 93.948.000 đồng, gồm:

- Chi phí lập hồ sơ mời thầu:	30.316.000 đồng
- Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu:	15.158.000 đồng
- Chi phí đánh giá hồ sơ dự thầu:	30.316.000 đồng
- Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu:	15.158.000 đồng
- Chi phí khác phục vụ công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu (bao gồm đăng tải báo đấu thầu, photo chuyển phát tài liệu ...):	3.000.000 đồng

(Chi tiết theo phụ lục 01, 02 đính kèm)

*** Giải trình nội dung dự toán:**

- Về khối lượng: Khối lượng được xác định để xây dựng dự toán năm 2021 có một số mã công việc điều chỉnh so với giai đoạn 2018-2020 do phát sinh khối lượng mới ngoài phạm vi đang thực hiện thu gom, vận chuyển và tính lại khối lượng một số nội dung theo thực tế, chi tiết theo biểu kèm theo. Cụ thể từng công việc như sau:

+ Căn cứ tình hình thực tế trong việc quản lý công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn, thành phố đề xuất mở rộng địa bàn thu gom gồm: Quét, gom rác đường phố bằng thủ công tại Xóm Bản Lũng, thôn Quảng Liên và thôn Quảng Trung II xã Quảng Lạc; Khu tái định cư tập chung khối 2 Tam Thanh; ngõ tại đường Nguyễn Phi Khanh,... Quét dọn đường, phố tại đường Quốc lộ 1A khu vực xung quanh đường cửa ngõ vào thành phố, Khu tái định cư Thác Mạ và một số tuyến đường phố mới phát sinh như: Mai Toàn Xuân, Nguyễn Chí Thanh, Lương Văn Can, Võ Thị Sáu, Khu nhà ở xã hội,.....

+ Bổ sung khối lượng trong công tác duy trì vệ sinh đường phố ban ngày: Qua thực tế phát sinh trong giai đoạn 2018-2020 nhận thấy để phục vụ tổ chức các sự kiện văn hóa, chính trị, xã hội vào các ngày lễ, ngày kỷ niệm, bên cạnh việc duy trì quét ban đêm, cần tăng cường công tác vệ sinh trên các tuyến đường phố vào ban ngày. Do vậy, đề xuất thực hiện 40 ngày/năm đối với việc duy trì đường phố ban ngày. Khối lượng thực tế nghiệm thu khi phát sinh công việc.

+ Căn cứ vào khối lượng thực tế vận chuyển và xử lý rác qua các năm (năm 2019 là 118 tấn/ngày, dự toán năm 2020 là 101 tấn/ngày, số thực hiện 8 tháng đầu năm 2020 là 112 tấn/ngày) và tác động của dịch bệnh Covid-19 với lượng khách đến tham quan du lịch giảm, thành phố đề xuất khối lượng vận chuyển và xử lý rác trong năm 2021 là 105 tấn/ngày.

+ Công tác vệ sinh thùng rác sinh hoạt: Theo dự toán và thực tế giai đoạn 2018-2020 thực hiện rửa 2000 thùng rác/ngày. Tuy nhiên, UBND thành phố đã chỉ đạo thực hiện việc giảm thiểu thùng rác trên các tuyến phố chính trên địa bàn thành phố. Do vậy, đề xuất công tác vệ sinh rửa 1000 thùng rác/ngày.

+ Công tác thu gom, vận chuyển phế thải xây dựng: Khối lượng phế thải xây dựng phát sinh thực hiện thu gom trong dự toán năm 2020 là 120 tấn, tuy nhiên thực tế đến thời điểm tháng 7/2020 đã thực hiện thu gom phế thải phát sinh bằng khối lượng dự toán được phê duyệt, ước thực hiện năm 2020 là 240 tấn. Vì vậy, để đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị, đề xuất tăng khối lượng thu gom phế thải xây dựng phát sinh năm 2021 lên 250 tấn/năm. Khối lượng thực tế nghiệm thu khi phát sinh công việc.

- Về đơn giá: Năm 2021 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3659/VP-KT ngày 09/9/2020, đồng thời xét tình hình giá cả, hoạt động kinh doanh thực tế trên địa bàn nhận thấy các chi phí đầu vào của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố nói chung và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường nói riêng đã biến động tăng so với năm 2019 theo mức tăng của lạm phát (*Theo số liệu công bố của Tổng cục Thống kê, lạm phát cơ bản bình quân 8 tháng năm 2020 tăng 2,66% so với bình quân cùng kỳ năm 2019*), chi phí tiền lương nhân công (*mức lương tối thiểu vùng tăng 11% từ mức 3.090.000 đồng năm 2018 lên 3.430.000 đồng năm 2020*). Vì vậy, để đảm bảo tính đủ chi phí cho các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trong năm 2021 cũng như đảm bảo áp dụng đơn giá thực hiện không cao hơn mức giá trần trong công tác vệ sinh môi trường đã phê duyệt tại các Quyết định 1515/QĐ-UBND, 273/QĐ-UBND, 316/QĐ-UBND của UBND tỉnh, UBND thành phố đề xuất tính đơn giá vệ sinh môi trường năm 2021 với mức cụ thể như sau:

+ Công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt: tính 95% đơn giá tối đa đã ban hành tại Quyết định 1515/QĐ-UBND của UBND tỉnh (giai đoạn 2018-2020 tính 90%);

+ Các nội dung khác: tính theo đơn giá tối đa do UBND tỉnh đã ban hành.

- Về thời gian thực hiện: giữ nguyên theo thời gian thực hiện công tác vệ sinh môi trường trong giai đoạn 2018-2020.

7. Nguồn vốn: Ngân sách ngân sách nhà nước, nguồn thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường, nguồn xã hội hóa trong các tổ chức, cá nhân.

8. Hình thức quản lý: Đơn vị trực tiếp quản lý.

9. Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2021 đến hết tháng 12/2021.

III. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

1. Phần công việc đã thực hiện: không có.

2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: Các công việc phục vụ tổ chức lựa chọn nhà thầu.

3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; Xử lý chất thải rắn đô thị; Dịch vụ thu gom, vận chuyển phế thải xây dựng và phát thải cỗ bằng máy; Duy trì vệ sinh đường phố ban ngày bằng thủ công; Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.

(Chi tiết theo phụ lục 03 đính kèm)

*** Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:** vận dụng theo hướng giữ nguyên tối đa các nội dung trong quy trình lựa chọn nhà thầu đã thực hiện trong giai đoạn 2018-2020.

a) Cơ sở phân chia các gói thầu: Việc phân chia dự toán thành các gói thầu như trên căn cứ vào tính chất của từng hạng mục công việc có tính độc lập với nhau, đảm bảo khi lựa chọn nhà thầu và thực hiện hợp đồng phù hợp với tiến độ thực hiện.

b) Giá gói thầu: Lấy theo giá trị dự toán dịch vụ sự nghiệp công Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn thành phố Lạng Sơn năm 2021 với tổng số tiền là 34.864.355.000 đồng.

c) Nguồn vốn: Ngân sách ngân sách nhà nước (gồm: ngân sách tỉnh bổ sung, ngân sách thành phố tự cân đối), nguồn thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường, nguồn xã hội hóa từ tổ chức, cá nhân.

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:

- Đối với gói thầu số 01: áp dụng phương thức đấu thầu rộng rãi để lựa chọn được những nhà thầu có năng lực tốt nhất thực hiện gói thầu. Hình thức áp dụng là một giai đoạn, hai túi hồ sơ theo quy định tại Điều 29, Luật đấu thầu năm 2014 đối với hình thức đấu thầu rộng rãi gói thầu dịch vụ phi tư vấn.

- Đối với gói thầu số 02 và 03: giữ nguyên hình thức đặt hàng như giai đoạn 2018-2020.

- Đối với gói thầu số 04 và 05: là gói thầu tư vấn đơn giản có giá gói thầu “Không quá 500 triệu đồng đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi

tư vấn, dịch vụ công; không quá 01 tỷ đồng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp, mua thuốc, vật tư y tế, sản phẩm công” theo quy định tại Điều 54 Nghị định 63/2014/NĐ-CP, nên áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn.

đ) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Dự kiến trong quý IV năm 2020 để đảm bảo việc thực hiện ký kết hợp đồng đối với đơn vị trúng thầu hoàn thành trước ngày 25/12/2020.

e) Loại hợp đồng:

- Gói thầu số 01, 02 áp dụng loại hợp đồng trọn gói tương tự giai đoạn 2018-2020, đồng thời phù hợp với tình hình thực tế quản lý, giám sát hiện nay. Riêng gói thầu số 02 áp dụng loại hợp đồng trọn gói còn do không bố trí được cán bộ trực tiếp nghiệm thu khối lượng, trọng lượng tại trạm cân trên bãi rác Tân Lang, huyện Văn Lãng nên việc giám sát, nghiệm thu khối lượng rác chủ yếu qua thiết bị camera và phần mềm quản lý.

- Gói thầu số 03: áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định do nghiệm thu quyết toán giá trị hợp đồng theo khối lượng thực tế phát sinh.

- Gói thầu số 04, 05: có thời gian hợp đồng ngắn, gói thầu có đơn giá không đổi trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng đối với toàn bộ nội dung công việc của gói thầu nên chọn hình thức hợp đồng trọn gói.

g) Thời gian thực hiện hợp đồng:

- Gói thầu số 01, 02, 03: Theo đúng thời gian thực hiện của toàn bộ gói dịch vụ sự nghiệp công.

- Gói thầu số 04, 05: Theo dự kiến thời gian thực hiện tương ứng với khối lượng công việc của gói thầu, các yếu tố ảnh hưởng đến tiến độ của gói thầu.

4. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: không có.

5. Tổng giá trị các phần công việc:

STT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	0
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	3.000.000
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	34.861.355.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	0
Tổng giá trị các phần công việc		34.864.355.000

Tổng giá trị dự toán	34.864.355.000
-----------------------------	-----------------------

Trên đây là dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn thành phố Lạng Sơn năm 2021, UBND thành phố Lạng Sơn kính đề nghị Sở Tài chính xem xét thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- TT. Thành ủy (b/c);
- TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Các Phòng: TC-KH, TN&MT TP;
- Lưu: VT + HS./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Quốc Minh